TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HƯNG YÊN** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2022/QĐST - HNGĐ	*TP. Hưng Yên, ngày 22 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 134/2021/TLST - HNGĐ ngày 25/10/2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Trần Quang Đ**, sinh năm 1985; HKTT: Số 58, ngõ 53, đường Chùa Đ, tổ dân phố An Đ, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Chị **Vũ Thị Ph**, sinh năm: 1991; HKTT: Số 58, ngõ 53, đường Chùa Đ, tổ dân phố An Đ, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên; Địa chỉ: Thôn Cao Xá 2, Lam Sơn, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu **Trần Quang M**, sinh ngày 07/11/2014.

HKTT: Số 58, ngõ 53, đường Chùa Đ, tổ dân phố An Đ, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Cháu **Trần Khôi Ng**, sinh ngày 24/10/2020.

Địa chỉ: Thôn Cao Xá 2, Lam S, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện hợp pháp cho các cháu M, cháu Ng là anh Trần Quang Đ, chị Vũ Thị Ph là bố, mẹ đẻ các cháu.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 58; 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Trần Quang Đ** và chị **Vũ Thị Ph**. Đều có HKTT: Số 58, ngõ 53, đường Chùa Đ, tổ dân phố An Đ, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quang Đ và chị Vũ Thị Ph thuận tình ly hôn.

2.2. Về quan hệ con chung: Các đương sự thống nhất vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Quang M, sinh ngày 07/11/2014 và cháu Trần Khôi Ng, sinh ngày 24/10/2020. Khi ly hôn hai anh, chị thỏa thuận giao cháu Trần Quang M cho anh Trần Quang Đ trực tiếp chăm sóc giao dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Giao cháu Trần Khôi Ng cho chị Vũ Thị Ph trực tiếp chăm sóc giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng cho bên nào. Anh Đ, chị Ph được quyền thăm nom, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Trần Quang Đ chịu toàn bộ 150.0000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ anh Đ nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hưng Yên theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001035 ngày 22/10/2021. Hoàn trả lại anh Trần Quang Đ số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Tp. Hưng Yên;
- Chi cục THADS Tp. Hưng Yên;
- Các đương sự;
- UBND phường Hiến Nam (Đăng ký số 57/2013 ngày 06/12/2013);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Đăng Khuê